

Số: 32/2018/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 05 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc,
thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LAI CHÂU	
CÔNG	Số: 421
VĂN	Ngày: 12/10/18
ĐỀN	Chuyển:

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện Văn bản số 357/HĐND-VP ngày 02/10/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc thống nhất phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Những nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc tỉnh (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 3. Nguyên tắc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định; có tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đảm bảo hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu sử dụng tài sản, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo phân cấp và dự toán được giao, chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Điều 4. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc phạm vi quản lý.

3. Riêng đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ dự toán ngân sách được giao hàng năm (bao gồm cả quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí hợp pháp khác được phép sử dụng của đơn vị), tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đã ban hành, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện mua sắm theo Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Lai Châu và quy định của Uỷ ban nhân dân tỉnh đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế, tránh lãng phí và trong phạm vi dự toán được giao.

2. Kho bạc Nhà nước tỉnh căn cứ tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện kiểm soát chi theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2018. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư Pháp;
- Bộ Tài chính;
- T. Trực Tỉnh ủy;
- T. Trực HĐND Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Như Điều 6;
- Sở Tư Pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo; CV các khối;
- Công báo tinh; Đài PT-TH tỉnh; Báo Lai Châu;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Ngọc An

